

**QUYẾT ĐỊNH  
GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH  
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

**Thành phần giải quyết việc Hôn nhân gia đình gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Nguyễn Hà Ngân

*Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Linh Giang

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp:* Bà Dương Thị Thanh Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 08/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, Theo Quyết định mở phiên họp số 13/2021/QĐ-ST ngày 24/02/2021 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:*

1. Anh Bùi Đình T, sinh năm 1991

Địa chỉ : Thôn Quyết T, xã Bùi La Nhân, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh

2. Chị Lê Cẩm L, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn Quyết T, xã Bùi La Nhân, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh

(Hiện nay anh Bùi Đình T và chị Lê Cẩm L đang sinh sống tại R, 1210 Saint J, Bruxelles, Vương Quốc Bỉ)

**NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:**

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai anh Bùi Đình T và chị Lê Cẩm L thống nhất trình bày như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Đình T và chị Lê Cẩm L là vợ chồng có đăng ký kết hôn vào ngày 23/01/2017 tại UBND xã Mai Phụ, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hợp, thường xuyên xảy ra xích mích, cãi cọ nhau. Tháng 6/2018, anh Bùi Đình T sang Vương quốc Bỉ sinh sống, làm việc và đến tháng 6/2019, chị Lê Cẩm L cũng sang đoàn tụ cùng anh T. Tuy nhiên, do tính cách trái ngược nhau, cả hai đều phai nhạt tình cảm, không còn quan tâm, chia sẻ với nhau. Vì vậy đến

nay cả anh T và chị L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên hai người thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Không có, không yêu cầu giải quyết

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Ngoài ra, anh Bùi Đình T và chị Lê Cẩm L hiện nay đang làm ăn, sinh sống tại Vương Quốc Bỉ nên không thể về Việt Nam để tham gia trong quá trình tố tụng tại tòa án. Do đó, anh Bùi Đình T và chị Lê Cẩm L xin được giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của thẩm phán, thư ký và các đương sự đã phân tích nội dung vụ việc, các vấn đề đương sự đã thỏa thuận thống nhất được với nhau đã đề nghị Tòa án áp dụng Điều 149, Điều 369, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 51, 55, 123, 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội chấp nhận yêu cầu của các đương sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân gia đình, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Anh Bùi Đình T và chị Lê Cẩm L hiện nay đang làm ăn, sinh sống tại R, 1210 Saint J, Bruxelles, Vương Quốc Bỉ nên theo quy định tại Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh. Đồng thời anh T và chị L có yêu cầu được giải quyết vắng mặt, vì vậy căn cứ quy định tại Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc Hôn nhân gia đình vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Quan hệ hôn nhân: Xét thấy anh Bùi Đình T và chị Lê Cẩm L là vợ chồng có đăng ký kết hôn vào ngày 23/01/2017 tại UBND xã Mai Phụ, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ quy định Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xác định hôn nhân giữa hai người là hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng tính tình không hợp, cả hai đều phai nhạt tình cảm, không còn quan tâm, chia sẻ với nhau, nay anh T và chị L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên hai người thống nhất thuận tình ly hôn.

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 quy định “*Trong trường hợp vợ chồng cùng yêu cầu ly hôn, nếu xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn ... thì Tòa án công nhận thuận tình ly hôn....*”

[2.2] Quan hệ con chung: Anh Bùi Đình T và chị Lê Cẩm L đều thống nhất không có và không yêu cầu giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Không có và không yêu cầu giải quyết.

Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, đúng pháp luật, không vi phạm điều cấm. Mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Đình T và chị Lê Cẩm L.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 51, 55, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, các Điều 361, 367, 369, 370, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 35, 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về Quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Đình T và chị Lê Cẩm L.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện chịu 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm của anh Bùi Đình T. Số tiền 300.000đồng anh Bùi Đình T đã nộp tại biên lai thu tiền số 0000122 ngày 26/01/2021 tại Cục thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình không có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp không có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đối với Quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

#### **Nơi nhận:**

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Đương sự ;
- Lưu HS, TDS.

#### **THẨM PHÁN- CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP**

(Đã ký, đóng dấu)

**Nguyễn Hà Ngân**